

Số: 1820/2020/QĐST-VDS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Huỳnh Tú

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên họp:*** Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 184/2020/TLST-VDS ngày 02 tháng 03 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 5208/2020/QĐST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1955 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Bà Nguyễn Thị Trung N, sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Nguyễn Trung L, sinh năm 1952

Địa chỉ: Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp T, xã B, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

2.4. Ông Nguyễn Trung C1, sinh năm 1969

Địa chỉ: 314 BAR, NJ., 008869. USA

Người đại diện theo ủy quyền của ông L, ông T, ông C1: ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1955 (Văn bản ủy quyền lập ngày 24/9/2020, 12/10/2020).

Địa chỉ: Số Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 21/2/2020 và bản tự khai ngày 12/5/2020, người yêu cầu - ông Nguyễn Trung C trình bày:

Cha ông là Nguyễn Bá T1, chết ngày 10/7/1987 (cha mẹ ông T1 đã chết trước ông T1) và mẹ là Võ Thị Kim C, chết ngày 11/01/2012 (cha mẹ bà C đã chết trước bà C). Ông T1, bà C chung sống có 06 người con chung gồm:

1. Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950.
2. Nguyễn Trung L, sinh năm 1952.
3. Nguyễn Trung C, sinh năm 1955.
4. Nguyễn Thị Trung N, sinh năm 1957
5. Nguyễn Trung T, sinh năm 1963.
6. Nguyễn Trung C1, sinh năm 1969.

Từ năm 1976 chị ông là bà Nguyễn Thị Trung T cùng gia đình cư trú tại địa chỉ Đường V, thị trấn T, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh), đến năm 1989 bà T sang Mỹ định cư và từ đó không còn liên lạc với gia đình. Sau nhiều lần gia đình liên lạc, tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về bà T.

Nay để bổ túc thủ tục làm hồ sơ thừa kế tài sản do cha mẹ để lại nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị Trung N có cùng ý kiến với ông Nguyễn Trung C và yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn Trung L, ông Nguyễn Trung T, ông Nguyễn Trung C1 (có ông Nguyễn Trung C làm đại diện) cùng ý kiến với ông Nguyễn Trung C và yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán và Hội đồng phiên họp đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015; chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trung C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Do ông Nguyễn Trung C là em ruột của bà Nguyễn Thị Trung T nên ông C có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T là đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Đường V, thị trấn T, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh) và người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan là ông Nguyễn Trung C1 ở nước ngoài nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: ông C, bà N có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp xét đơn yêu cầu của ông C vắng mặt các đương sự.

[4] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ có cơ sở xác định ông Nguyễn Bá T1, chết ngày 10/7/1987 và bà Võ Thị Kim C, chết ngày 11/01/2012 là cha mẹ của các ông, bà: Nguyễn Thị Trung T, Nguyễn Trung L, Nguyễn Trung C, Nguyễn Thị Trung N, Nguyễn Trung T, Nguyễn Trung C1. Căn cứ vào Giấy chứng nhận hộ khẩu thường trú, tờ tường trình của ông C về thời gian cư trú của bà T (có xác nhận của Công an phường L, quận T) thì nơi thường trú cuối cùng của bà T là: Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (số cũ Đường V, thị trấn T, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh). Theo xác nhận của công an Công an phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28/4/2020: “Bà Nguyễn Thị Trung T, sinh ngày: 21/7/1950, cư trú tại địa chỉ Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1976 đến năm 1989, rời khỏi địa phương và đi đâu không rõ, không có thông tin lưu trú từ năm 1989 đến nay”. Vì vậy, có cơ sở xác định bà T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú và không có liên lạc với gia đình từ năm 1989 đến nay.

[5] Trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu của ông Nguyễn Trung C, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 4668/2020/QĐ-TBTK ngày 20/5/2020 và đã đăng thông báo này lên một trong các báo hằng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp (vào các ngày 23, 24 và 25 tháng 5 năm 2020), Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và phát sóng trên Đài phát thanh của trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp (vào các ngày ngày 15, 16 và 17/6/2020). Sau 04 tháng kể từ ngày phát thông báo lần đầu tiên nêu trên mà vẫn không có bất kỳ thông tin xác thực nào thể hiện bà Nguyễn Thị Trung T còn sống.

[5] Những căn cứ nêu trên đủ cơ sở để xác định bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 là một người đã chết theo quy định tại Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015. Vì vậy, yêu cầu của ông C là có cơ sở để chấp nhận.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông C phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ Luật dân sự 2015;
- Căn cứ vào Luật phí, lệ phí;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Trung C

Tuyên bố: bà Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1950 (Nơi cư trú cuối cùng Đường T, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) là đã chết.

Ngày chết của bà Nguyễn Thị Trung T là ngày 01/01/1995.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà T thực hiện theo quy định của Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Trung C phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí mà ông C đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0045746 ngày 27/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Phường Linh Tây, Q. Thủ Đức, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lại Huỳnh Tú